

<p>Tô màu vào băng giấy gắn nhất</p> <ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn học sinh : Đếm số ô vuông trong mỗi băng giấy ghi số tương ứng .- So sánh các số vừa ghi, xác định băng giấy gắn nhất- Tô màu vào băng giấy gắn nhất.	<p>- HS tự làm bài và chữa bài.</p>
--	-------------------------------------

4. Củng cố dặn dò :

- Yêu cầu HS nhắc lại tên bài.
- Dặn HS xem lại bài, chuẩn bị bài sau.

HOC360.NET

Thứ năm, ngày 23 tháng 12 năm 2010

Tiết 71 : THỰC HÀNH ĐO ĐỘ DÀI

I. MỤC TIÊU :

- Biết đo độ dài bằng gang tay, sải tay, bước chân; thực hành đo chiều dài bằng lớp học, bàn học, lớp học.
- HSKG thực hành đo bằng que tính, gang tay, bước chân.
- GDHS tính cẩn thận chính xác..

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

GV: Thước kẻ HS, que tính.

HS: Thước kẻ, SGK, viết,

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :

1.Ổn định :

2.Kiểm tra :

3.Bài mới :

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>3.1. Giới thiệu cách đo độ dài.</p> <p>- Giáo viên nói : Gang tay là độ dài (khoảng cách) tính từ đầu ngón tay cái đến đầu ngón tay giữa.</p> <p>-Yêu cầu học sinh xác định độ dài gang tay của bản thân mình bằng cách chấm 1 điểm nơi đặt đầu ngón tay cái và 1 điểm nơi đặt đầu ngón tay giữa rồi nối 2 điểm đó để được 1 đoạn thẳng AB và nói : “ độ dài gang tay của em bằng độ dài đoạn thẳng AB “</p> <p>3.2. Nhận biết các cách đo độ dài.</p> <p>-Giáo viên nói :“ Hãy đo độ dài cạnh bằng gang tay.</p> <p>-Giáo viên làm mẫu : đặt ngón tay cái sát mép bảng kéo căng ngón giữa, đặt đầu ngón giữa tại 1 điểm nào đó trên mép bảng co ngón tay cái về trùng</p>	<p>-Học sinh lắng nghe và sải 1 gang tay của mình lên mặt bàn.</p> <p>-Học sinh thực hành đo, vẽ trên bảng con.</p> <p>-Học sinh quan sát nhận xét</p>

<p>với ngón giữa rồi đặt ngón giữa đến 1 điểm khác trên mép bảng ; và cứ như thế đến mép phải của bảng mỗi lần co ngón cái về trùng với ngón giữa thì đếm 1 , 2, ... Cuối cùng đọc to kết quả . chẳng hạn cạnh bàn bằng 10 gang tay</p> <p>-Giáo viên quan sát sửa sai cho học sinh yếu .</p> <p>*Giới thiệu đo độ dài bằng bước chân.</p> <p>- Giáo viên nói : Hãy đo bục giảng bằng bước chân</p> <p>- Giáo viên làm mẫu : đặt gót chân trùng với mép bên trái của bục giảng . Giữ nguyên chân trái, bước chân phải lên phía trước và đếm : 1 bước .“ Tiếp tục như vậy cho đến mép bên phải của bục giảng “</p> <p>- Chú ý các bước chân vừa phải, thoải mái, không cần gắng sức</p> <p>3.3.Thực hành</p> <p>a) Giúp học sinh nhận biết đơn vị đo là “gang tay”</p> <p>- Đo độ dài mỗi đoạn thẳng bằng gang tay rồi điền số tương ứng vào đoạn thẳng đó hoặc nêu kết quả : chẳng hạn 8 gang tay</p> <p>b) giúp học sinh nhận biết đơn vị đo là bước chân</p> <p>- Đo độ dài chiều ngang lớp học</p> <p>c) Giúp học sinh nhận biết</p> <p>- Đo độ dài bằng que tính thực hành đo độ dài bàn, bảng , sợi dây bằng que tính rồi nêu kết quả</p>	<p>- Học sinh thực hành đo cạnh bàn học của mình. Mỗi em đọc to kết quả sau khi đo</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS tập đo cạnh bàn, bảng lớp bằng gang tay.</p> <p>-Học sinh tập đo bục giảng bằng bước chân</p> <p>-Học sinh thực hành đo cạnh bàn, bằng sợi dây</p>
--	--

4. Củng cố- dặn dò

- Nhận xét tinh thần, thái độ học tập của HS.

về xem lại các bài tập. Chuẩn bị bài tiếp theo.

Thứ sáu, ngày 24 tháng 12 năm 2010

Tiết 72 : MỘT CHỤC. TIA SỐ

I. Mục tiêu:

- Nhận biết ban đầu về một chục ; biết quan hệ giữa chục và đơn vị: 1 chục = 10 đơn vị; biết đọc và viết số trên tia số.
- Hoàn thành các bài tập 1, 2, 3.
- Rèn cho HS tính cẩn thận chính xác.
- GDHS yêu thích môn học.

II. Đồ dùng dạy học:

GV : Tranh vẽ, bó que tính, bảng phụ.

HS : Bộ đồ dùng học toán.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Ôn định:

2. Kiểm tra:

3. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>3.1. Giới thiệu “Một chục”.</p> <p>Yêu cầu HS xem tranh đếm số quả trên cây và nói số lượng quả.</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên nói : 10 quả cam còn gọi là 1 chục quả cam- Yêu cầu học sinh đếm số que tính trong 1 bó que tính và nói số lượng que tính.- Giáo viên hỏi : 10 que tính còn gọi là mấy chục que tính ? GV nêu lại câu trả lời đúng của HS- Vậy 10 đơn vị còn gọi là mấy chục ?- Giáo viên ghi : 10 đơn vị = 1 chục- 1 chục = mấy đơn vị ? <p>3.2. Giới thiệu tia số.</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên vẽ tia số, giới thiệu với học sinh: đây là tia số trên tia số có 1 điểm gốc là 0 (Được ghi số 0), Các điểm (vạch)	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh đếm và nêu : có 10 quả .- Học sinh đếm : 1, 2, 3 .. 10 que tính- 10 que tính còn gọi là một chục que tính- 10 đơn vị còn gọi là 1 chục- Học sinh lặp lại 1 chục = 10 đơn vị- Học sinh quan sát lắng nghe và ghi nhớ

cách đều nhau được ghi số ; mỗi điểm (vạch) ghi 1 số theo thứ tự tăng dần (0 , 1 , 2 , 3 , 4 , 5 , 6 , 7 , 8 , 9 , 10)
Có thể dùng tia số để minh họa việc so sánh các số , số bên trái thì bé hơn số bên phải nó.

3.3.Thực hành

Bài 1 : Đếm số chấm tròn ở mỗi hình vẽ rồi thêm vào đó cho đủ 1 chục chấm tròn .

- Giáo viên nhận xét, uốn nắn, sửa sai

Bài 2 : GV HD HS đếm lấy 1 chục con vật ở mỗi hình rồi vẽ khoanh tròn 1 chục con đó (có thể lấy 1 chục con vật nào bao quanh cũng được)

Bài 3: Yêu cầu HS viết các số vào dưới mỗi vạch theo thứ tự tăng dần.

Gọi 1 HS chữa trên bảng.

GV nhận xét tuyên dương.

- Bài 1 Vẽ thêm cho đủ 1 chục chấm tròn:

- Học sinh tự làm bài

- 5em học sinh lên bảng sửa bài

- Bài 2 Khoanh vào một chục con vật (theo mẫu).

- Học sinh tự làm bài

- 3 HS lên bảng làm.

- Bài 3 Điền số vào dưới mỗi vạch của tia số:

- Học sinh tự làm bài và chữa bài

4.Củng cố dặn dò :

- Nhận xét, tiết học – Tuyên dương học sinh hoạt động tốt

- Dặn học sinh ôn lại bài .